TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/DS-ST
Ngày 03 - 02 - 2026
"V/v Tranh chấp tiền hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Lệ Hoa
Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phượng Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 314/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp tiền hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2026/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Quách Thanh Q, sinh năm 1967 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp A, xã KA, tỉnh Cà Mau.
Số CCCD:096167002049, cấp ngày 31/12/2021.
- *Bị đơn:* 1. Ông Trần Trung H, sinh năm 1972 (có mặt).
2. Bà Võ Bé P, sinh năm 1981 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp 1, xã KA, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Quách Thanh Q trình bày:

Do có quen biết với nhau nên bà có tham gia chơi hụi và mua hụi do vợ chồng ông Trần Trung H và bà Võ Bé P làm chủ hụi. Đến ngày 08/9/2012, ông H và bà P tuyên bố dừng hụi, hai bên đối cH chốt hụi phía ông H và bà P còn tH bà tiền hụi như sau:

- Các dây hụi ngày bà trực tiếp tham gia:
+ Dây hụi ngày 18/5/2012, tham gia 10 chưng, còn thiếu số tiền 21.440.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 06/6/2012, tham gia 10 chưng, còn thiếu số tiền 17.840.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 01/7/2012, tham gia 10 chưng, còn thiếu số tiền 13.040.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 11/8/2012, tham gia 10 chưng, còn thiếu số tiền 5.200.000 đồng.
Tổng cộng 04 dây hụi tham gia còn tH với số tiền 57.520.000 đồng.
- Các dây hụi ngày bà mua lại:
+ Dây hụi ngày 18/5/2012, mua 05 chưng, còn thiếu số tiền 12.160.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 06/6/2012, mua 05 chưng, còn thiếu số tiền 12.200.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 01/7/2012, mua 05 chưng, còn thiếu số tiền 12.520.000 đồng.
+ Dây hụi ngày 11/8/2012, mua 05 chưng, còn thiếu số tiền 11.320.000 đồng.
Tổng cộng 04 dây hụi mua còn thiếu với số tiền 48.200.000 đồng.

- Dây hụi đã mãn: Dây hụi ngày 11/4/2012, chung tiền hụi còn thiếu thiếu số tiền 6.260.000 đồng.

Tổng cộng số tiền hụi nói trên ông H và bà P còn thiếu bà với số tiền 111.980.000 đồng.

Sau khi tuyên bố dừng hụi và đối chiếu chốt hụi còn thiếu, ông H và bà P hứa hẹn sẽ trả cho bà tiền hụi còn thiếu mỗi tháng 100.000 đồng. Tuy nhiên, ông H và bà P chỉ trả tiền hụi cho bà đến tháng 6 năm 2025 âm lịch thì ngưng trả cho đến nay. Tính đến tháng 6/2025 âm lịch, ông H và bà P đã trả cho bà số tiền hụi còn tH được 15.000.000 đồng.

Nay bà khởi kiện yêu cầu ông H và bà P có nghĩa vụ trả cho bà số tiền hụi còn tH 96.980.000 đồng.

- Bị đơn ông Trần Trung H và bà Võ Bé P trình bày:

Ông bà thừa nhận có làm chủ hụi và còn nợ tiền hụi bà Quách Thanh Q với số tiền 96.980.000 đồng đúng như bà Q đã trình bày. Khi ông bà dừng hụi có đối chiếu chốt hụi còn thiếu bà Q và có viết biên nhận tiền chơi hụi ngày 10/09/2012. Ông bà xác định khi chốt hụi hai bên thoả thuận ông bà trả cho bà Q tiền hụi còn thiếu mỗi tháng 100.000 đồng, ông bà đã trả tiền hụi cho bà Q đến tháng 06 năm 2025 âm lịch thì không trả nữa, do hai bên cự cãi nhau về số tiền hụi phải trả.

Nay ông bà đồng ý trả cho bà Q tiền hụi còn thiếu mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi nào trả xong số tiền hụi còn nợ 96.980.000 đồng, do ông bà không có khả năng trả một lần số nợ hụi này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung khởi kiện của bà Quách Thanh Q đối với ông Trần Trung H, bà Võ Bé P:

[1.1] Bà Q tham gia chơi hụi và mua hụi do ông H và bà P làm chủ hụi. Đến ngày 08/9/2012, ông H và bà P tuyên bố dừng hụi, hai bên đối chiếu chốt hụi phía ông H và bà P còn thiếu bà Q tiền hụi là 111.980.000 đồng. Khi chốt hụi hai bên thoả thuận ông H và bà P trả cho bà Q tiền hụi còn thiếu mỗi tháng 100.000 đồng, ông H và bà P đã trả tiền hụi cho bà Q đến tháng 06 năm 2025 âm lịch với số tiền 15.000.000 đồng, ông H và bà P còn nợ bà Q tiền hụi 96.980.000 đồng. Xét thấy, về giao dịch chơi hụi và số tiền hụi ông H, bà P hiện còn thiếu bà Q với số tiền 96.980.000 đồng là thực tế có diễn ra, điều này đã được hai bên đương sự thừa nhận tại phiên toà, phù hợp với nội dung biên nhận nợ tiền hụi lập ngày 10/09/2012 và trình bày của hai bên đương sự tại biên bản hoà giải ngày 09/01/2026. Từ những căn cứ trên, có cơ sở xác định hiện tại ông H và bà P còn thiếu tiền hụi bà Q với số tiền 96.980.000 đồng.

[1.2] Số tiền hụi nói trên khi dừng hụi hai bên chốt nợ và thoả thuận ông H và bà P trả cho bà Q tiền hụi còn thiếu mỗi tháng 100.000 đồng. Tuy nhiên, ông H và bà P chỉ trả tiền hụi cho bà Q đến tháng 6 năm 2025 âm lịch thì ngưng trả cho đến nay. Việc ông H và bà P ngưng trả tiền hụi cho bà Q từ thời gian nói trên mà không có thoả thuận nào khác giữa hai bên về nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Q nên bà Q khởi kiện yên cầu ông H và bà P trả toàn bộ tiền còn thiếu với số tiền 96.980.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về án phí: Do khởi kiện của bà Q được chấp nhận nên ông H và bà P phải chịu toàn bộ án phí có giá ngạch 5% trên số tiền có nghĩa vụ trả nợ với số tiền án phí 4.849.000 đồng. Bà Q không phải chịu án phí, ngày 12/12/2025 bà Q nộp tạm ứng án phí số tiền 2.425.000 đồng theo biên lai thu số 0006295 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cà Mau được nhận lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của bà Quách Thanh Q đối với ông Trần Trung H và bà Võ Bé P.

Buộc ông Trần Trung H và bà Võ Bé P có nghĩa vụ trả nợ tiền hụi còn thiếu cho bà Quách Thanh Q với số tiền 96.980.000 đồng (Chín mươi sáu triệu chín trăm tám chục ngàn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, bà Quách Thanh Q có đơn yêu cầu thi hành án, ông Trần Trung H và bà Võ Bé P chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự có giá ngạch ông Trần Trung H và bà Võ Bé P phải nộp 4.849.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bốn mươi chín ngàn đồng). Bà Quách Thanh Q được nhận lại tiền nộp tạm ứng án phí số tiền 2.425.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006295 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 2 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VPTANDKV2-CM.

Bùi Văn Việt